

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN TRẮNG BOM
TỈNH ĐỒNG NAI**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 01/2019/HNGĐ-ST
Ngày: 15-01-2019
V/v “Ly hôn”

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TRẮNG BOM, TỈNH ĐỒNG NAI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Đặng Thị Ngọc Loan

Các hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Huy Giáp và Bà Lê Thị Bích Hằng

- Thư ký phiên tòa: Bà Phan Thị Hồng Phúc - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Trảng Bom.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Trảng Bom, tỉnh Đồng Nai tham gia phiên tòa: ông Đinh Ngọc Mạnh – Kiểm sát viên.

Ngày 15 tháng 01 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Trảng Bom, tỉnh Đồng Nai, Tòa án xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số: 662/2018/TLST-HNGĐ, ngày 06 tháng 9 năm 2018 về việc “Ly hôn” theo Quyết định hoãn phiên tòa số 104/2018/QĐST-HNGĐ, ngày 27/12/2018, giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Chị Huỳnh Thị Y B, sinh năm 1992.

Nơi cư trú: tổ 6A, khu phố 5, thị trấn T, huyện T, tỉnh Đồng Nai.

Bị đơn: Anh Nguyễn Hữu Phú, sinh năm 1987.

Nơi cư trú: Số 3, đường 54, thôn 3, ấp T, xã B, huyện T, tỉnh Đồng Nai.

(Chị B có mặt, anh P vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

- Nguyên đơn Huỳnh Thị Y B trình bày: Chị và anh Nguyễn Hữu P tự nguyện kết hôn với nhau có đăng ký kết hôn vào năm 2016 tại UBND xã B, huyện T, tỉnh Đồng Nai. Vợ chồng anh chị chung sống chưa có con chung, không có tài sản chung, nợ chung. Nguyên nhân chị xin ly hôn với anh P vì anh P không lo làm ăn để chăm lo cho gia đình, anh hay nhậu, lại đi chơi khuya, vợ chồng khác quan điểm, không hợp tính tình, gia đình hai bên đã cố gắng hòa giải cho anh chị đoàn tụ nhưng không thành. Nay, chị không còn tình cảm thương yêu anh P nữa nên xin được ly hôn. Về con chung, tài sản chung, nợ chung không có nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Trong giai đoạn chuẩn bị xét xử, Tòa án đã nhiều lần triệu tập anh Nguyễn Hữu P đến Tòa để làm việc, hòa giải nhưng anh không đến và cũng không gửi ý kiến trình bày về yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Trảng Bom phát biểu ý kiến: Trong quá trình giải quyết vụ án, Thẩm phán, Hội đồng xét xử đã tuân thủ đúng các quy định của Bộ luật tố tụng dân sự. Về đường lối giải quyết vụ án: Đề nghị Tòa án giải quyết cho chị Huỳnh Thị Y B được ly hôn với anh Nguyễn Hữu P. Chị B phải nộp án phí dân sự sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng: Tranh chấp giữa các bên là “Ly hôn”. Căn cứ khoản 1 Điều 28 Bộ Luật tố tụng dân sự năm 2015, tranh chấp thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Trảng Bom, tỉnh Đồng Nai.

Tại phiên tòa, anh Nguyễn Hữu P vắng mặt không có lý do, căn cứ quy định tại điểm b khoản 2 Điều 227 và khoản 3 Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự Tòa án vẫn tiến hành xét xử.

[2] Xét yêu cầu của nguyên đơn thì thấy:

Quan hệ giữa chị B và anh P là quan hệ hôn nhân hợp pháp vì anh chị lấy nhau tự nguyện, có đăng ký kết hôn. Tuy nhiên, mâu thuẫn phát sinh vì chị B cho rằng anh P không lo làm ăn, chăm lo cho gia đình lại còn uống rượu và đi chơi khuya, tình cảm của chị dành cho anh không còn. Trong quá trình Tòa án giải quyết vụ án, Tòa án đã nhiều lần mời anh P đến Tòa để hòa giải nhưng anh không đến thể hiện việc anh không có thiện chí đoàn tụ. Như vậy, tình trạng hôn nhân giữa chị B và anh P trầm trọng, mục đích hôn nhân không đạt được. Căn cứ vào Điều 56 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014 cần chấp nhận cho chị B được ly hôn với anh P.

[3] Về con chung, tài sản chung, nợ chung: Chị B khai không có nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[4] Về án phí Chị B phải chịu án phí dân sự sơ thẩm về việc ly hôn được quy định tại khoản 4 Điều 147 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015 và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy Ban thường vụ Quốc hội.

Xét đề nghị nêu trên của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Trảng Bom thì thấy phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng khoản 1 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39; khoản 4 Điều 147; điểm b khoản 2 Điều 227; khoản 3 Điều 228; Điều 271; khoản 1 Điều 273 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;

Áp dụng khoản 1 Điều 56 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014;

Áp dụng Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy Ban thường vụ Quốc hội;

Tuyên xử:

1. Về quan hệ hôn nhân: Chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của chị Huỳnh Thị Y B. Chị Huỳnh Thị Y B được ly hôn với anh Nguyễn Hữu P.

2. Về án phí: Chị Huỳnh Thị Y B phải nộp 300.000 đồng (ba trăm ngàn đồng) án phí dân sự sơ thẩm về việc ly hôn. Số tiền này được khấu trừ vào tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng chị đã nộp theo biên lai thu số: 000913, ngày 05/9/2018 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Trảng Bom. Chị Huỳnh Thị Y B đã nộp đủ án phí.

3. Các đương sự có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, người có mặt tính từ ngày tuyên án, người vắng mặt tính từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niên yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Nai;
- VKSND huyện Trảng Bom;
- VKSND tỉnh Đồng Nai;
- UBND xã B (GCNĐKKH số 66/2016);
- Chi cục T.H.A. dân sự huyện Trảng Bom;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đặng Thị Ngọc Loan

